TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Vĩnh Long, ngày 13 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2021/TLST-VDS, ngày 20 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lương Văn S, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đăk Lăk

Địa chỉ nơi đang cư trú: số nhà N1, đường N2, phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

2. Bà Ngô Nguyễn Kim Q, sinh năm 1993

Địa chỉ nơi cư trú: số nhà M1, đường M2, phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ngày 05/01/2022, Tòa án đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ hôn nhân của ông Lương Văn S và bà Ngô Nguyễn Kim Q nhưng không thành. Tại phiên hòa giải, ông S, bà Q đã tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn, nuôi con, tài sản chung, nợ chung. Theo đó, ông S, bà Q thuận tình ly hôn với nhau. Ông S đồng ý buộc phải giao bà Q nuôi dưỡng một con chung tên Lương Ngô Khánh N, sinh ngày 13/11/2020. Ông S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng Lương Ngô Khánh N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án

hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

[2] Ông S tự nguyện nộp số tiền 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, không yêu cầu bà Q cùng nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lương Văn S và bà Ngô Nguyễn Kim Q.

- Về con chung: Ông Lương Văn S buộc phải giao bà Ngô Nguyễn Kim Q nuôi dưỡng một con chung tên Lương Ngô Khánh N, sinh ngày 13/11/2020. Ông Lương Văn S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng con chung tên Lương Ngô Khánh N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lương Văn S tự nguyện nộp số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông Lương Văn S nộp theo Biên lai thu số No 0000843 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V nên ông Lương Văn S không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- UBND phường N, TPVL: 1;
(Giấy chứng nhận kết hôn số 65, ngày 21/10/2019);
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Vân